

Bản án số: 73/2020/HS-ST
Ngày 15-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy;

Thẩm phán: Ông Trương Quốc Văn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Danh Lợi;

Ông Đào Khắc Dinh;

Bà Ứng Thị Phụng – Công tác tại Sở Giáo dục
tỉnh Thanh Hóa;

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:

Ông Trần Huy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 15/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST-HS ngày 26/5/2020 đối với bị cáo:

Lê Lộc H- sinh ngày 10 tháng 10 năm 1977, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: thổ; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ tên tuổi và bà Lê Thị Y (đã chết); có vợ là Cầm Thị K (đã ly hôn); tiền án; tiền sự: không; tạm giữ: ngày 06/02/2020; tạm giam: ngày 12/02/2020; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Đại X – Luật sư văn phòng luật sư L thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Bị hại:*Cháu Nguyễn Trúc L– Sinh ngày 23/12/2016; vắng mặt.

Trú tại: Thôn 5, xã S, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Lê Thu H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Anh Nguyễn Đình L – SN: 1986 (bố đẻ bị hại); có mặt;

Chị Hà Thị T – SN: 1987 (mẹ đẻ bị hại); có mặt.

Cùng trú tại: Thôn 5, xã S, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: Bà Lê Thị T– sinh năm: 1964; có mặt.

Trú tại: Thôn L, xã T, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Lộc H bị Viện kiểm sát nhân tỉnh Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Cháu Nguyễn L, sinh ngày 23/12/2016, dân tộc Mường, trú tại thôn 5, xã S, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Do bố mẹ đi làm ăn xa nên cháu sống cùng bà ngoại là bà Lê Thị T, sinh năm 1964 ở thôn L, xã T, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Bên cạnh nhà bà T là nhà Lê Lộc H. Bản thân H từng lấy hai người vợ, tuy nhiên sau khi chung sống một thời gian ngắn đều bỏ đi, hiện Hà sống độc thân, không có con cái.

Khoảng 10 giờ, ngày 06/2/2020 cháu L đi sang sân nhà Lê Lộc H chơi. Thấy cháu L, H nảy sinh ý định quan hệ tình dục nên cầm miếng dưa hấu và nói “*Có ăn dưa hấu thì vào đây ông cho*” nhằm dụ dỗ cháu L vào trong nhà để thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Nghe thấy vậy, cháu L chạy vào trong nhà H. Lúc này H bế cháu Linh đặt nằm ngửa lên giường ngủ của mình ở gian phía Tây Nam rồi cởi hết quần cháu L ra, H tự tụt quần đang mặc để lộ dương vật đang cương cứng của mình, sau đó nằm đè úp lên người cháu L ở tư thế đối mặt nhau. H dùng tay phải cầm dương vật đang cương cứng chọc vào âm hộ cháu L rồi nhún để quan hệ tình dục. Tuy nhiên do âm hộ của cháu L còn bé nên Hà không đưa dương vật vào trong được, cháu L không la khóc gì. Thực hiện hành vi quan hệ tình dục được khoảng 02 phút thì Hà xuất tinh vào háng của cháu L , trên mặt đệm và màn tuyền gần đó.

Do không thấy cháu L đâu nên bà Lê Thị Tươi đi tìm và gọi Linh thì nghe tiếng cháu L “*dạ*” phía nhà Lê Lộc H. Bà T chạy sang thì phát hiện cháu L đang nằm ngửa trên giường không mặc quần, còn Hà đang trong tư thế quỳ ngay sát cạnh cháu L , quần bị tụt ra để lộ dương vật ra ngoài. Thấy vậy bà T hô hoán mọi người đến chứng kiến sự việc rồi đưa cháu L về nhà. Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày Lê Lộc H đến Công an huyện Như Xuân xin đầu thú về hành vi hiếp dâm cháu Nguyễn L.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, giám định tổn thương bộ phận sinh dục cháu Nguyễn L, giám định ADN:

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 15 giờ 50 phút, ngày 06/02/2020, xác định:

Hiện trường được xác định tại nhà ở của Lê Lộc H. Phía Đông Bắc, tiếp giáp đường liên xã, phía Đông Nam tiếp giáp nhà bà Lê Thị T, giữa hai nhà không có tường rào ngăn cách. Phía Tây Nam tiếp giáp nhà ông Lê Cẩm Đ, phía Tây Bắc tiếp giáp nhà ông Lê Lộc T.

Nhà Lê Lộc H là nhà gỗ lợp mái ngói gồm 03 gian thông nhau nhìn hướng Đông Bắc, nền nhà lát xi măng. Trong nhà bố trí gian giữa đặt bàn ghế, gian phía Tây Nam đặt giường ngủ, gian phía Tây Bắc là bếp nấu và đê đồ. Trên ghế dài phía Đông Bắc gian giữa có nửa quả dưa hấu, trên mặt bàn gian giữa có đĩa kẹo gồm 07 cái.

Trên giường ngủ kích thước (2x1,6)m đầu giường hướng Tây Bắc, đang buông màn tuyn màu xanh, trên mặt giường, có trải đệm cũ không phủ ga, trên đệm có vỏ chăn, chăn bông, 02 ba lô vải rằn ri, 01 chiếu nhựa cuộn tại đuôi giường, 02 hộp bánh nhãn hiệu “Today” ở đuôi giường chưa bóc; 01 máy điện tử cầm tay màu xanh lá cây phía đuôi giường. Các vật dụng khác gồm đèn pin, tất, bật lửa, chỉ khâu và gương lược tại phía đầu giường.

Tại mặt trong góc phía Tây Bắc màn tuyn ở vị trí buông sát đệm (phía đầu giường) phát hiện các đám chất màu trắng đục rải rác bám dính trong diện (15x18)cm. Ở ngay vị trí trên, mặt ngoài đệm bám dính chất màu trắng đục và màu nâu rải rác trong diện (35x10)cm. Tiến hành mở rộng hiện trường không phát hiện dấu vết, đồ vật nào khác nghi vấn.

Quá trình khám nghiệm thu giữ: 01 mảnh màn tuyn; 01 mảnh mặt ngoài đệm; 01 máy điện tử cầm tay màu xanh.

Ngày 06/2/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa tiến hành trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định phụ khoa đối với cháu Nguyễn L, tại bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 67 ngày 10/2/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Âm hộ, âm đạo không thấy tổn thương,
- Hiện tại màng trinh không thấy tổn thương,
- Vết rách da rớm máu vùng bờ ngoài môi bé bên trái kích thước (0,7x0,1)cm, tổn thương trong khoảng 72 giờ tính đến thời điểm khám giám định.
- Tầng sinh môn không thấy tổn thương, hậu môn không tổn thương.
- Không tìm thấy tinh trùng và xác tinh trùng trong dịch âm đạo.
- Nguyễn Trúc L không có thai.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 08 ngày 01/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Trên chiếc quần của cháu Nguyễn Trúc L gửi giám định không có tinh trùng và xác tinh trùng người;
- Trên mảnh màn tuyn và mảnh mặt ngoài chiếc đệm thu tại hiện trường vụ án gửi giám định có tinh trùng của Lê Lộc H;
- Trên mảnh mặt ngoài chiếc đệm thu tại hiện trường vụ án gửi giám định không có máu người.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ:

- 01 chiếc quần đùi màu hồng, có viền sọc màu vàng hai bên ống quần, chiều dài 50cm, rộng 30cm. Trên quần có nhiều vết bẩn.

- 01 mảnh màn tuyn có bám dính chất màu trắng đục trong diện (15x18)cm thu tại vị trí buồng sát đệm phía đầu giường ngủ nhà Lê Lộc H.

- 01 mảnh mặt ngoài đệm bám dính đám chất màu trắng đục và màu nâu rải rác trong diện (35x10)cm thu tại chiếc đệm kê trên giường ngủ nhà Lê Lộc H.

- 01 máy điện tử cầm tay màu xanh hình chữ nhật.

Các vật chứng được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa chờ xử lý theo quy định.

Về dân sự: Theo báo cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, chi phí khám, điều trị cho bị hại hết số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Đến nay bị can Lê Lộc H chưa hỗ trợ đền bù được gì cho cháu Nguyễn L. Gia đình cháu L đề nghị xử lý nghiêm đối với Lê Lộc H và yêu cầu bồi thường dân sự thỏa đáng theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-P2 ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Lộc H về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm c khoản 3 Điều 142 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt Lê Lộc H 20 năm tù.

Về phần bồi thường thiệt hại: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại tiền chi phí khám, điều trị cho bị hại là 4.500.000đ; bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương cơ sở bằng 14.900.000đ; tổng hai khoản là 19.400.000đ.

Tịch thu để tiêu hủy vật chứng gồm 01 chiếc quần đùi màu hồng, có viền sọc màu vàng, 01 mảnh màn tuyn, 01 mảnh mặt ngoài đệm. Trả lại 01 máy điện tử cầm tay màu xanh hình chữ nhật cho cháu Nguyễn L.

Bị cáo, không tranh luận gì với đại diện VKS. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa của bị cáo đề nghị HĐXX căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trình độ văn hóa của bị cáo thấp, người dân tộc Thổ hiểu biết pháp luật hạn chế, hoàn cảnh gia đình nghèo khó.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX ra một bản án nghiêm khắc đối với bị cáo nhưng vẫn thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Phần bồi thường thiệt hại đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại tiền chi phí khám, điều trị cho bị hại là 4.500.000đ; bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương cơ sở bằng 14.900.000đ; tổng hai khoản là 19.400.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại và vật chứng thu được cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Thấy đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 10 giờ ngày 06/02/2020, tại nhà bị cáo H tại thôn L, xã T, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, lợi dụng việc cháu Nguyễn Trúc L còn nhỏ và do dục vọng thấp hèn nên Lê Lộc H đó có hành vi hiếp dâm cháu Nguyễn L, sinh ngày 23/12/2016 (khi cháu L chỉ mới hơn 03 tuổi). Sau khi gây án, Lê Lộc H đã đến Công an huyện Như Xuân đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Lê Lộc H có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Bị cáo hiếp dâm đối với người dưới 10 tuổi nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 142 BLHS. Do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo tại bản cáo trạng là đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án:

Vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xảy ra tại địa bàn miền núi. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự và nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương, gây ra bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân tại nơi xảy ra tội phạm. Hành vi này cần được xử lý thật nghiêm khắc nhằm răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội.

[4]. Trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Với tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo là tại các cơ quan pháp luật bị cáo thành khẩn khai báo; đầu thú; căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị bị cáo bồi thường tiền chi phí khám, điều trị cho bị hại số tiền 4.500.000đ, tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 10

tháng lương cơ sở bằng 14.900.000đ; tổng hai khoản là 19.400.000đ. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên.

Xét việc thỏa thuận của hai bên là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận. Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 590 BLDS năm 2015.

[6]. Vật chứng: Đối với các vật chứng gồm 01 chiếc quần đùi màu hồng, có viền sọc màu vàng, 01 mảnh màn tuyn, 01 mảnh mặt ngoài đệm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 máy điện tử cầm tay màu xanh hình chữ nhật thu tại nhà bị cáo là của cháu L nên tuyên trả cho cháu L. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[7]. Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST và DSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm c Khoản 3 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Lộc H phạm tội: "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Xử phạt: Bị cáo Lê Lộc H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 06/02/2020.

Áp dụng: Điều 48 BLHS. Điều 584; 585; 590 BLDS năm 2015. Khoản 1, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của BLTTHS. Điểm a, c khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hà bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Đình L, chị Hà Thị T số tiền 19.40.000đ (Mười chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền trên, nếu bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

Vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 01 chiếc quần đùi màu hồng, có viền sọc màu vàng hai bên ống quần, chiều dài 50cm, rộng 30cm; 01 mảnh màn tuyn; 01 mảnh mặt ngoài đệm.

Tuyên trả cho cháu Nguyễn Trúc L 01 máy điện tử cầm tay màu xanh hình chữ nhật.

(Toàn bộ vật chứng trên đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 71/2020/TV-CTHADS ngày 13/5/2020).

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 970.000đ án phí dân sự có giá ngạch.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT - Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Thủy